

BÁO CÁO

Tình hình, kết quả hoạt động tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, công tác kiểm soát thủ tục hành chính tháng 02/2019 và phương hướng nhiệm vụ tháng 3/2019

Thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP; Quyết định số 2462/QĐ-UBND ngày 25/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đổi tên và sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Hành chính công tỉnh Hà Nam thành Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Hà Nam. Văn phòng UBND tỉnh báo cáo tình hình, kết quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh và công tác kiểm soát thủ tục hành chính tháng 02 và phương hướng nhiệm vụ tháng 3/2019 như sau:

1. Tình hình, kết quả hoạt động tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh và công tác kiểm soát thủ tục hành chính.

1.1. Kết quả hoạt động tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh.

Hiện nay đã có 19 sở, ngành và Bộ chỉ huy quân sự tỉnh đưa gần 100% TTHC vào giải quyết tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công với tổng số 1407 TTHC (*Quyết định số 2474/QĐ-UBND ngày 25/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam về việc phê duyệt danh mục thủ tục hành chính thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hà Nam và dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4*) 100% TTHC được niêm yết công khai tại Trung tâm, đồng thời tích hợp, công khai từ cơ sở dữ liệu Quốc gia đến Cổng Dịch vụ công trực tuyến và Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, đáp ứng yêu cầu tiếp nhận và giải quyết hồ sơ, phục vụ nhu cầu tra cứu, theo dõi của cá nhân, tổ chức. Tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công, quy trình giải quyết hồ sơ TTHC được công khai, minh bạch, giám sát, kiểm soát chặt chẽ từ khi tiếp nhận, giải quyết đến trả kết quả. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đều có tinh thần, trách nhiệm, năng động, kỷ cương và có kinh nghiệm công tác, thái độ đúng mực khi giao tiếp, không gây khó khăn, phiền hà; hướng dẫn, giải thích đầy đủ, rõ ràng cho tổ chức, cá nhân khi đến giải quyết TTHC. Đặc biệt, cán bộ, công chức tại Trung tâm luôn thực hiện quy trình tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả đúng quy định, lấy sự hài lòng của tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp làm thước đo hiệu quả hoạt động chung của Trung tâm.

Theo kết quả tổng hợp báo cáo của các Sở, ban, ngành và trên hệ thống một cửa điện tử, tính từ ngày 01/02/2019 đến ngày 28/02/2019, Trung tâm đã tiếp nhận 1.391 hồ sơ TTHC thuộc các lĩnh vực, trong đó tháng trước chuyển qua 363 hồ sơ; tiếp nhận mới 1.028 hồ sơ. Đã giải quyết và trả kết quả 735 hồ sơ (*gồm 445 hồ sơ trước hạn; 287 hồ sơ đúng hạn; 03 hồ sơ quá hạn*) và 656 hồ sơ đang giải quyết (*Chưa đến hạn*).

Các TTHC có tần suất tiếp nhận nhiều tại Trung tâm chủ yếu tập trung ở Sở Giao thông vận tải (454 hồ sơ); Sở Nông nghiệp và PTNT (16 hồ sơ); Sở Xây Dựng (28 hồ sơ); Sở Tài nguyên và Môi trường (16 hồ sơ); Sở Tài chính (30 hồ sơ); Sở Y tế (12 hồ sơ); Sở Tư pháp (310 hồ sơ); Sở Khoa học và Công nghệ (15 hồ sơ); Sở Kế hoạch và Đầu tư (55 hồ sơ); Sở Lao động - Thương binh và XH (14 hồ sơ); Ban quản lý các KCN (54 hồ sơ). Tuy nhiên, một số sở, ngành có số lượng TTHC giao dịch vẫn chiếm tỷ lệ thấp: Sở Công Thương (01 hồ sơ); Sở Nội vụ (05 hồ sơ); Sở Thông tin và Truyền Thông (9 hồ sơ); Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (06 hồ sơ); Sở Giáo dục và Đào tạo (03 hồ sơ).

(Có bảng thống kê chi tiết kèm theo)

1.2. Công tác kiểm soát thủ tục hành chính.

Phối hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 2474/QĐ-UBND ngày 25/12/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt danh mục thủ tục hành chính thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4.

Kiểm soát chất lượng dự thảo quyết định công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành Tài nguyên và Môi trường.

Tham mưu tự đánh giá, chấm điểm tiêu chí, tiêu chí thành phần nội dung cải cách TTHC của tỉnh năm 2018.

Đôn đốc các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố ban hành các kế hoạch của cơ quan, đơn vị, địa phương để triển khai nhiệm vụ kiểm soát TTHC, cải cách TTHC năm 2019.

Đôn đốc các đơn vị báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách TTHC Quý I năm 2019 trên địa bàn tỉnh.

Đôn đốc các Sở, ban, ngành rà soát, thống kê, trình UBND tỉnh công bố kịp thời các thủ tục hành chính mới ban hành; sửa đổi, bổ sung; bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở, ban, ngành, của UBND các huyện, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

Bên cạnh những kết quả đạt được như trên, qua thời gian hoạt động thì phần mềm một cửa và các phần mềm phụ trợ vẫn còn phát sinh một số lỗi như: đôi khi bị ngưng hoạt động làm cho hoạt động tiếp nhận và trả kết quả bị gián đoạn; một số sở, ban, ngành có tỷ lệ thủ tục hành chính quá ít, cần rà soát để sắp xếp hợp lý. Ngoài ra, qua theo dõi thì số lượng hồ sơ giao dịch giải quyết TTHC dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 còn thấp, chưa nhiều; một số đơn vị chưa quan tâm và chưa coi trọng việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC, còn để tình trạng hồ sơ trễ hạn trên Hệ thống phần mềm Một cửa điện tử mặc dù thực tế hồ sơ đó đã trả kết quả cho cá nhân, tổ chức.

3. Phương hướng, nhiệm vụ tháng 3/2019.

3.1. Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định về tổ chức và hoạt động của Trung tâm Phục vụ Hành chính công thay thế Quyết định số 739/QĐ-UBND ngày

24/5/2017 cho phù hợp với Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

3.2. Tham mưu UBND ban hành quyết định thay thế Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 14/7/2015 của UBND tỉnh ban hành Quy định về tổ chức thực hiện công tác tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

3.3. Trình UBND tỉnh công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của ngành Tài nguyên và Môi trường; tham mưu UBND tỉnh xây dựng báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách TTHC Quý I năm 2019 trên địa bàn tỉnh.

3.4. Thường xuyên phối hợp rà soát đơn giản hóa TTHC để cắt giảm thời gian giải quyết đối với tất cả các thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý Nhà nước có quy định thời gian giải quyết thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo lộ trình đã được đề ra tại Đề án số 836/ĐA-UBND ngày 03/4/2017 của UBND tỉnh về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2017-2020.

- Phối hợp triển khai, thực hiện Quyết định số 985/QĐ-TTg ngày 08/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Kế hoạch số 2480/KH-UBND ngày 31/8/2018 của UBND tỉnh Hà Nam triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

- Tiếp tục phối hợp triển khai có hiệu quả Quyết định số 52/2018/QĐ-UBND ngày 20/12/2018 của UBND tỉnh trong việc thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

3.5. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, đáp ứng tốt hơn nữa nhu cầu của người dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC. Đồng thời tích cực tham mưu, chỉ đạo rà soát, thống kê, công bố kịp thời các thủ tục mới ban hành; sửa đổi bổ sung, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh.

3.6. Tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, trong thời gian tới lãnh đạo Trung tâm sẽ phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành triển khai các giải pháp phù hợp nhằm khắc phục triệt để những tồn tại, hạn chế trong quá trình vận hành Trung tâm như: yêu cầu đơn vị hoàn thiện phần mềm khẩn trương khắc phục các lỗi hoạt động của phần mềm Một cửa, ... Kịp thời chỉ đạo giải quyết những vướng mắc, khó khăn (nếu có) trong việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, sự phối hợp, kết hợp giữa Trung tâm Phục vụ Hành chính công với các Sở, ban, ngành của tỉnh.

3.7. Kịp thời tham mưu đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết những vướng mắc, khó khăn (*nếu có*) trong việc tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, sự phối hợp, kết hợp giữa Trung tâm Phục vụ hành chính công với các Sở, ban, ngành của tỉnh,...

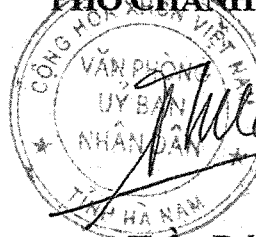
Trên đây là báo cáo tình hình, kết quả hoạt động tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh và công tác kiểm soát thủ tục hành chính tháng 02 và phương hướng nhiệm vụ tháng 3/2019. Văn phòng UBND tỉnh trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (*để b/c*);
- Thành viên BCĐ CCHC tỉnh (*để b/c*);
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh (*để b/c*);
- Sở Nội vụ (*Để phối hợp t/h*);
- VPUB: LĐVP, TTPVHCC, HC-TC;
- Lưu: VT, TTPVHCC.

Son/HCC/BC/2019/02

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Trần Đức Thuận

TỈNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CỦA CÁC SỞ, BAN, NGÀNH
(Kèm theo Báo cáo số: **302** /BC-VPUB ngày **16** tháng 3 năm 2019 của Văn phòng UBND tỉnh)

STT	Tên cơ quan	Số hồ sơ tiếp nhận		Số hồ sơ đã giải quyết					Số hồ sơ đang giải quyết			Ghi chú	
		Tổng số	Số mới	Tháng trước chuyển qua	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Chưa đến hạn	Quá hạn		
													Kết quả giải quyết
1	Sở Giao thông vận tải	568	454	114	273	25	248	0	295	295	0	0	
2	Văn phòng UBND tỉnh												
3	Sở Công thương	16	1	15	12	12	0	0	4	4	0	0	
4	Sở Nông nghiệp và PTNT	17	16	1	16	16	0	0	1	1	0	0	
5	Sở Xây dựng	37	28	9	21	21	0	0	16	16	0	0	
6	Sở Tài nguyên và Môi trường	35	16	19	15	12	0	3	20	20	0	0	
7	Sở Tài chính	30	30	0	30	30	0	0	0	0	0	0	
8	Sở Nội vụ	7	5	2	2	2	0	0	5	5	0	0	
9	Sở Y tế	16	12	4	7	7	0	0	9	9	0	0	
10	Sở Tư pháp	477	310	167	237	231	6	0	240	240	0	0	
11	Sở Khoa học và Công nghệ	16	15	1	1	1	0	0	15	15	0	0	
12	Sở Thông tin và Truyền thông	12	9	3	8	8	0	0	4	4	0	0	
13	Sở Kế hoạch và Đầu tư	64	55	9	51	21	30	0	13	13	0	0	
14	Ban Quản lý khu Đại học Nam Cao												
15	Sở Lao động- Thương binh và XH	15	14	1	1	1	0	0	14	14	0	0	
16	Thanh tra tỉnh												
17	Bộ CHQS tỉnh												
18	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	6	6	0	5	5	0	0	1	1	0	0	
19	Sở Giáo dục và Đào tạo	3	3	0	3	0	3	0	0	0	0	0	
20	Ban Quản lý các KCN	72	54	18	53	53	0	0	19	19	0	0	
	Tổng số	1,391	1,028	363	735	445	287	3	656	656	0	0	

